

Hồi 13

Thiết Tâm Tiết Phụ Ma Nan Khuất Trúc Mã Thanh Mai Khấp Cố Nhân

Tối hôm ấy, Thần Nữ đưa Nam Cung Giao vào vấn an thân mẫu. Cung Chủ Phu Nhân không hiểu mắc quái bệnh gì mà á khẩu, si dại, chẳng còn nhận ra người thân, suốt năm năm qua. Tuy chưa hẳn là liệt giường, liệt chiếu, song tứ chi bà run rẩy, yếu ớt, chỉ quanh quẩn trong phòng !

Hồi đầu tháng tám, sau khi đánh đuổi liên quân Vô Thanh Cốc - Hồ Bang, Nam Cung Giao có xin phép được chữa bệnh cho mẹ vợ, nhưng đã bị từ chối. Tiền Cung Chủ rầu rĩ nói:

- Hiền tể có lòng hiếu thảo như vậy cũng tốt. Nhưng lão phu đã tốn mấy ngàn lượng vàng, mời hết danh y trong thiên hạ đến mà cũng chẳng được tích sự gì ! Âu đó cũng là số trời thôi !

Do vậy, Nam Cung Giao chưa có dịp trở tài y đạo. Lần này, chàng nhân lúc Tiền Phong Vân đang trò chuyện với Bạch Võ Thiên Sư, Yên Đài Song Sát, rủ Vân Mi đến thăm mẹ vợ.

Người chăm sóc Tiền phu nhân là Tứ Nương, ả tỳ thiếp thứ tư của Tiền cung chủ ! Họ Tiền có đến bốn tiểu thiếp, nhưng lão bắt họ phải thay nhau hầu hạ phu nhân, khiến mọi người thán phục !

Tuy người vợ nào cũng xưng là thiếp với chồng, nhưng thực ra, họ lại không hề thuộc hàng thiếp ! Thê là vợ mà người đàn ông cưới về với đầy đủ sính lễ, nghi thức hôn nhân ! Còn Thiếp là người được mua về, không có hoặc không đủ nghi lễ hôn nhân !

Hàng Thiếp lại gồm đến ba đẳng cấp là Nhị Phòng, Di Nương và Thông Phòng A Đầu. Nhị phòng là bậc thiếp cao nhất, có những nghi thức như đốt ngựa giấy, tế trời đất, và có quyền xưng chị em với Chính thất !

Di Nương và Thông Phòng A Đầu thì thấp kém hơn, chỉ là nơi cung cấp thú vui xác thịt cho các đức ngài no cơm rửng mỡ. Con cái do Thiếp sinh ra phải xem người vợ cả là Đích Mẫu (mẹ ruột), còn họ cũng chỉ như kẻ mang bầu giùm mà thôi !

Bốn ả tiểu thiếp của Tiên Phong Vân đều ở đẳng cấp Di Nương. Tuy mang tiếng Bà Dì mà thực chất vẫn là nô tỳ. Do vậy, Tứ Nương Dịch Vi Châu phải cung kính chào con gái và rể của họ Tiền:

- Nô gia bái kiến thiếu gia và Tiểu thư !

Vân Mi gật đầu:

- Tứ Di Nương ! Mẹ ta thế nào rồi ?

Dịch Vi Châu đáp:

- Phu nhân mới uống thuốc xong và đã ngủ say !

Nam Cung Giao cau mày:

- Không sao ! Ta chỉ vào thăm qua, không làm kinh động nhạc mẫu đâu ! Phiền Di Nương nhường đường !

Dịch Vi Châu gượng cười, mời chàng và Thần Nữ vào.

Quả thực Tiền phu nhân đã ngủ say. Gương mặt xanh xao, hốc hác của bà khiến Nam Cung Giao vô cùng thương xót. Trước đây, bà đẹp chẳng kém gì Vân Mi.

Thần Nữ ứa nước mắt nói:

- Mẫu thân đã yên giấc, tướng công cứ lạy ba lạy để từ biệt là đủ rồi !

Nam Cung Giao nghe lời nàng, lạy xong, chàng cùng Vân Mi rời khỏi phòng bệnh nhân. Tứ Di Nương tiễn hai người ra rồi khép cửa lại.

Sau khi có thêm hai mươi năm công lực, tai mắt Nam Cung Giao cực kỳ tinh敏, như vậy tiếng thở phào nhẹ nhõm của Dịch Tứ Nương đã bị chàng nghe thấy !

Nam Cung Giao lấy làm lạ, tự hỏi: “Vì sao mẹ vợ bé của Tiên nhạc phụ lại mừng rỡ khi thấy ta đi khỏi nhỉ ? Và tại sao lão ấy lại không muốn ta chẩn bệnh cho nhạc mẫu ?”

Mối nghi ngờ mơ hồ kia cứ lớn dần và ám ảnh tâm trí của chàng !

Khi đưa Vân Mi về đến phòng riêng, chàng định lui gót thì bị giữ lại. Thần Nữ e lệ nói:

- Mới gần cuối canh hai, sao tướng công không ở lại đây trò chuyện cùng thiếp thêm một lát. Chúng ta lại sắp phải chia tay rồi !

Nam Cung Giao nheo mắt cười cười:

- Ta là rơm, nàng là lửa, gần nhau là bốc cháy ngay, có bao giờ hàn huyền được lâu đâu ?

Vân Mi thẹn đỏ mặt, liếc chàng bằng ánh mắt sắc như dao, giận dữ đi thẳng vào giường. Nam Cung Giao cười khà khà, bỏ đi sang phòng Mộc Kính Thanh. Chàng mừng rỡ khi thấy có cả anh em họ Trịnh ở đây !

Nam Cung Giao liền nói rõ mối nghi ngờ của mình, và có ý định đột nhập khuê phòng của Tiên phu nhân để tìm hiểu !

Trịnh Mãng hồ hởi đáp:

- Thuộc hạ có loại mê hương rất thần diệu, dễ dàng hạ thủ mục Di Nương kia. Sau nửa canh giờ mục ta tỉnh dậy sẽ tưởng mình ngủ quên !

Kính Thanh dăm chiêu nói:

- Tiểu đệ chỉ sợ đại ca quá đa nghi đấy thôi ! Tiên Cung Chủ không có lý do hay động cơ gì để ám hại vợ mình cả ! Có lẽ lão coi thường y thuật của đại ca đấy thôi !

Nam Cung Giao sượng sùng đáp:

- Người có lý, nhưng dầu sao thì ta cũng phải cẩn mạch cho nhạc mẫu một lần mới an tâm. Bệnh chứng này, gia mẫu đã từng chữa khỏi cho nhiều người ! Có kẻ liệt đã ba năm mà bà còn cứu được, nay Tiên nhạc mẫu chưa đến mức ấy, lẽ nào phải chịu chết ?

Trịnh Tháo tán thành:

- Vậy công tử cứ về ngủ, đầu canh tư ra tay !

Nam Cung Giao gật đầu:

- Hay lắm ! Hai người về phòng đi ! Đêm nay ta ngủ với Kính Thanh, rồi cùng đi luôn !

Trịnh Mãng cười hì hì:

- Thuộc hạ khuyên công tử nên suy nghĩ lại ! Thần Nữ mà tìm đến thấy cảnh âm dương hỗn độn thì sẽ cắn lưỡi chết ngay đấy !

Kính Thanh thẹn chín người nạt:

- Người nói gì mà âm dương hỗn độn ? Ta tát cho gãy răng bây giờ !

Nam Cung Giao giả dò can ngăn, bất ngờ vỗ mạnh vào hông gã rồi chạy mất ! Anh em họ Trịnh cũng chuồn thẳng vì sợ ăn đòn, tiếng cười vang vang khu hậu viện !

Nam Cung Giao quay lại phòng Vân Mi, đẩy cửa bước vào, cài then thật kỹ. Thần Nữ đã thay xong áo ngủ, thân hình ngà ngọc kêu gọi kia lồ lộ dưới lớp sa mỏng manh. Nàng là người đẹp nhất trong số thê thiếp của Nam Cung Giao !

Vân Mi bước đến vòng tay du cổ trượng phu, tò mò hỏi:

- Tướng công và bọn họ làm gì mà cười vui như vậy ?

Nam Cung Giao bồng nàng đặt lên giường, nằm xuống bên cạnh rồi hạ giọng:

- Mi muội ! Chẳng hay các đại phu chẩn đoán nhọc mầu mắc bệnh gì vậy ?

Vân Mi thở dài:

- Lúc gia mầu ngã bệnh thì thiếp đang học kinh công và quyền cước ở núi Tây Hà, không biết gì cả ? Khi hay tin liền trở về và nghe gia phụ bảo rằng bà bị chứng liệt chân, không bao giờ hồi phục được nữa !

Nam Cung Giao lặng người suy nghĩ, một lúc sau mới nói:

- Nếu đúng là chứng liệt chân thì ta cũng đành bó tay ! Song dường như những triệu chứng kia không giống lắm ! Đêm nay, ta sẽ lén vào chữa bệnh cho nhọc mầu !

Vân Mi sợ hãi:

- Chẳng lẽ tướng công lại nghĩ rằng trong việc này có ẩn tình ?

Nam Cung Giao trấn an:

- Chưa thể nói chắc được điều gì cả ! Ta chỉ nghi ngờ thế thôi !

Nỗi hoang mang khiến hai người thao thức đến tận cuối canh ba. Nam Cung Giao trỗi dậy, mặc y phục đi sang phòng Kính Thanh. Anh em họ Trịnh cũng có mặt.

Bốn người nhảy lên mái ngói, êm ái chuyền nhanh đến phòng của Tiền phu nhân. Cửa chính được khóa chặt bằng loại ổ khóa chìm rất mắc tiền từ Hà Lan, song với tài nghệ của Mộc Kính Thanh thì chẳng có gì khó mở.

Trịnh Tháo vào trước, lướt đến chiếc giường nhỏ, búng thuốc mê vào mũi Tứ Di Nương Dịch Vi Châu, rồi vẫy ba người kia vào !

Mộc Kính Thanh chụp chiếc đèn tọa đặng, đứng cạnh Nam Cung Giao, soi sáng cho chàng !

Nam Cung Giao thử lay gọi, nhưng Tiền phu nhân vẫn không hề lai tỉnh. Chàng cau mày, bưng chén thuốc còn ít cặn trên bàn nhỏ cạnh giường ném thử, và xem xét cả bã thuốc !

Chàng đã xác định đây là thuốc bổ thông thường và có nhiều vị an thần. Trong trường hợp này, mạch sẽ rất nhẹ khó mà chẩn đoán chính xác được. Nam Cung Giao liền nhờ Mộc Kính Thanh đỡ Tiền phu nhân ngồi dậy, rồi dồn chân khí qua mệnh môn để kiểm tra kinh mạch.

Có tất cả sáu chỗ bị bế tắc, đó là hai huyệt trung phủ ở hai vai (thuộc kinh phủ Thái Âm Phế), hai huyệt cơ môn trên đùi (thuộc kinh Túc Thái Âm Tỳ) và hai huyệt Cường Gian, Á Môn ở hậu chấn (thuộc mạch Đốc).

Nam Cung Giao vén y phục, vạch tóc bà lão tội nghiệp ra để kiểm chứng, phát hiện ngay những vết châm cứu. Lỗ châm hơi lớn, chứng tỏ người ta đã lấy loại kim lớn

rỗng ruột, dùng phép thủy châm bơm chất độc vào đáy huyết ! Vì thế mà nạn nhân bị khẩu si ngốc và run rẩy chân tay !

Chàng biết rằng mình không đủ khả năng giải trừ chất độc trong sáu huyết đạo kia, nên quyết định mang nhạc mẫu về Giang Tây nhờ mẹ mình điều trị.

Nhưng việc này phải được chuẩn bị hết sức chu đáo, bí mật và không thể thực hiện ngay đêm nay !

Bốn người xóa dấu vết, mau chóng ra ngoài, khóa cửa lại như cũ !

Nam Cung Giao về đến phòng thì Vân Mi vẫn chưa ngủ. Nàng hỏi hộp hỏi:

- Tướng công ! Chẳng hay kết quả thế nào ?

Nam Cung Giao trầm giọng kể lại những gì mình đã phát hiện.

Thần Nữ rưng rưng nước mắt vì thương mẹ, khẩn thờ hỏi:

- Tướng công định thế nào ? Sáng mai chúng ta hỏi thẳng phụ thân chứ ?

Nam Cung Giao cân nhắc:

- Không được ! Ta vẫn chưa đoán ra ẩn tình bên trong của việc này thế nào ! Có thể nó quan trọng đến mức Tiên Cung Chủ sẽ sát nhân diệt khẩu ! Vì vậy, cách tốt nhất là âm thầm mang nhạc mẫu về Giang Tây, nhờ mẫu thân ta chữa trị. Khi bà hồi tỉnh, kể rõ căn nguyên rồi sẽ tính sau !

Chàng liền nói sơ kế hoạch cho ái thiếp nghe.

Sáng ra, trong bữa điểm tâm Nam Cung Giao xin phép đưa Thần Nữ về Cán Châu ăn tết và dự đám giỗ ông nội chàng !

Thực ra thì chẳng có giỗ chạp gì cả, và nhà chàng cũng không ở Quảng Đông ! May thay, Nam Cung Giao và Thần Nữ chưa hề nói cho Tiên Phong Vân biết địa chỉ Tế An Đường.

Tiên Cung Chủ nghe nói giỗ kỵ không tiện phản đối, chỉ yêu cầu chàng sang xuân phải tiến hành lễ cưới.

Tất nhiên, Nam Cung Giao chẳng tiếc gì một lời hứa !

Đoàn người rầm rộ xuôi Nam, vừa đi vừa bàn bạc. Lúc này, bọn Cẩn Nhục Đầu Đà và bảy lão họ Mộc mới biết lý do của sự khởi hành vội vã này ! Đầu Đà than trời:

- Bần tăng học được mấy thành Ma Y Thần Tướng, thế mà không nhận ra bản chất sâu hiểm của Tiên Phong Vân, thật đáng hổ thẹn !

Mộc Kính Thanh bỗng hỏi Vân Mi:

- Đại tẩu ! Chẳng hay trong Kim Điện Cung có vật quý giá nào đột nhiên biến mất hay không ?

Mọi người sửng sốt chẳng hiểu vì sao gã lại hỏi một câu tréo ngoe như vậy ? Họ Mộc đắc ý giải thích:

- Tại hạ không bài bác giả thuyết của chư vị, cho rằng Tiền Phong Vân hiện nay là kẻ giả mạo, bị Tiền phu nhân phát hiện nên mới hạ thủ ! Nhưng vì cớ gì mà lão ta lại lưu giữ mạng của bà suốt năm năm nay ? Phải chăng phu nhân có được cái mà lão giả mạo kia mong muốn ? Đó có thể là bí kíp võ học, hoặc bản đồ, chìa khóa của một kho tàng khổng lồ nào đấy ?

Cả đoàn khen phải. Nam Cung Giao cười khà khà:

- Không ngờ một kẻ đầu nhỏ dít to như người mà cũng thông minh đáo để !

Mọi người phá lên cười, và Trịnh Mãng bồi thêm một câu:

- Ngụy thực ! Không hiểu Nam Cung công tử đã làm gì mà cả ngực của Mộc công tử cũng ngày càng to ra !

Kính Thanh ngưỡng chín người, vung roi quất vào lưng họ Trịnh, nhưng gã đã thúc ngựa chạy trước.

Lúc này, Thần Nữ thò đầu khỏi cửa sổ trên thùng xe bên tả, thánh thót nói với Nam Cung Giao:

- Tướng công ! Thiếp đã nhớ ra rồi ! Gia phụ có một chiếc chìa khóa bằng ngọc xanh dài độ gang tay rất tinh xảo. Mỗi lần người đi theo áp tải quặng vàng lên Bắc Kinh đều giao cho gia mẫu giữ gìn, cất vào một hốc bí mật. Nhưng từ sau khi gia mẫu lâm bệnh, thiếp không nhìn thấy gia phụ đeo chiếc chìa khóa ấy trên ngực nữa !

Mộc Đông Sơ hỏi ngay:

- Phải chăng chiếc chìa khóa ấy có mặt đầu rồng với hai mắt cần ngọc đỏ ?

Vân Mi gật đầu xác nhận:

- Đúng vậy ! Nhưng sao Mộc lão tại biết rõ như thế ?

Mộc Đông Sơ gật gù, hỏi mọi người:

- Chư vị có nhớ truyền thuyết về Ngọc Long Cung hay không ?

Sách Hán Xương giật mình:

- Có ! Nhưng chẳng lẽ chuyện ấy lại có thực ?

Cẩn Nhục Đầu Đà tiếp lời họ Sách:

- Bốn mươi năm trước, bản tăng có tham gia cuộc tìm kiếm, dẫm nát cánh rừng Thiên Nam Lĩnh, phí sức mấy tháng trời mà không có kết quả gì !

Nam Cung Giao ngơ ngác:

- Chuyện ấy là thế nào ? Mong các vị nói rõ ra xem ?

Mộc Đông Sơ liền kể:

- Vào cuối thời nhà Tống, ở Trường Sa có một nhà đại phú họ Tư Mã, sanh được nam tử tên Thuật. Tư Mã Thuật thân thể khô vĩ, sức mạnh như Hạng Võ thuở trước, lại giỏi thương pháp nên tự xưng là Ngọc Long Thần Thương ! Khi quân Mông Cổ vây thành Tương Dương (Hồ Nam), Tư Mã Thuật chiêu binh mãi mã, hợp lực với quân Tống để kháng Mông. Nhờ lực lượng của ông ta ở ngoài quấy phá mà thành Tương Dương giữ vững được mấy năm. Quân Mông Cổ tức giận, gọi thêm viện binh, tập trung tiêu diệt Ngọc Long Thần Thương trước. Tư Mã Thuật phải rút về phía núi Nam Lĩnh cố thủ, một năm sau thì bị tiêu diệt. Do vậy mới có truyền thuyết rằng Tư Mã Thuật đã xây dựng Ngọc Long Cung trong rừng núi Nam Lĩnh cất giấu số tài sản kếp sù của mình ! Bốn mươi năm trước, tin này đã làm xôn xao võ lâm, khiến mấy ngàn người kéo nhau đến Nam Lĩnh tìm kiếm, và thất vọng trở về !

Mộc Kính Thanh phì cười:

- Dù Tư Mã Thuật có giàu cách mấy thì cũng đã sạt nghiệp vì đã nuôi quân mấy năm trời, còn đâu mà cất nữa ?

Mộc Đông Sơ mỉm cười:

- Công tử nói cũng phải ! Nhưng nhà Tư Mã sở hữu hai mỏ Lam Bảo Ngọc ở Quảng Tây và Phúc Châu gia sản lớn gấp trăm lần Kim Điện Cung ! Dầu chỉ còn lại một phần mười cũng đủ để thiên hạ phát điên lên !

Mộc lão rất có lý vì bảo ngọc quý gấp ngàn lần hoàng kim ! Trong hàng ngũ châu báu, người ta dùng cái mỹ danh Bảo Thạch Tam Tỷ Muội (ba chị em đá quý) để chia ra ba loại ngọc hiếm nhất, quý giá nhất là: Lục Bảo Ngọc, Lam Bảo Ngọc và Hồng Bảo Ngọc.

Trung Hoa chỉ có Lam Bảo Ngọc ở các tỉnh Quảng Tây, Phúc Kiến, An Huy, Vân Nam. Hồng Bảo Ngọc là sản phẩm đặc hữu của Miến Điện, Xiêm La. Còn Lục Bảo Ngọc đến Trung Hoa qua tay bọn thương nhân người Tây Ban Nha !

Trưa hôm ấy, bọn Nam Cung Giao đã rời xa Từ Châu được năm mươi dặm, ghé vào cánh rừng bên tả bàn bạc lần cuối.

Sau đó, Nam Cung Giao, Cản Nhục Đầu Đà, Mộc Kính Thanh và anh em họ Trịnh cải trang quay lại Từ Châu. Họ mang những chiếc mặt nạ kỳ diệu của Trường Hồng Kiếm Khách nên không sợ bị phát hiện.

Những người còn lại vào trấn Kỳ Vân gần đấy nghỉ trọ.

Tai mắt của Kim Điện Cung rải đầy các khách sạn trong thành, chỉ trừ Tứ Hải Đại Lữ Điểm ! Sơn Đông Thiết Hán Tề Thanh Hải quen biết với Nam Cung Giao tất sẽ báo cho Kim Điện Cung biết tin về những kẻ khả nghi !

Nhưng dĩ nhiên họ Tề phải đứng về phe Nam Cung Giao khi chàng cần đến !

Năm người gởi ngựa ở một nông xá ngoài cửa Nam Thành, đi bộ đến Tứ Hải Đại Lữ Điểm !

Gã tiểu nhị họ Hồ thấy khách nghèo đến mức chẳng có ngựa mà cỡi, tay nải cũng không, liền nhăn nhó, chỉ vào bảng giá trên tường, sau quây thủ quỹ:

- Mong ngũ vị Đại gia lưu ý giùm, bốn điểm đã có giá mới, chẳng giống lúc trước đâu !

Gã nói khéo thế thôi chứ biết chắc rằng năm tên kiết xác này chưa bao giờ đến đây lần nào !

Nam Cung Giao lạnh lùng nói:

- Bọn ta là bằng hữu của Tề lão, từ Sơn Đông đến ! Người mau vào gọi lão ấy ra, nếu không bốn vương đốt sạch cái ổ chó này bây giờ !

Nghe khách tự nhận là ăn cướp, Hồ Tiểu Cửu run bắn người, vâng dạ liên hồi, chạy vào trong. lát sau, Tề Thanh Hải ra đến, nhìn bốn người lạ mặt, nhíu mày hỏi:

- Ngũ vị là ai mà lại mạo xưng là bằng hữu của lão phu ?

Mộc Kính Thanh cười khanh khách:

- Tề đại ca quả là chóng quên ! Hai mươi năm trước, anh em chúng ta chẳng từng cùng nhau đánh cướp dinh Tri phủ ở Tế Châu đấy sao ?

Bí mật tày trời này, Tề Thanh Hải chỉ thổ lộ với mình Nam Cung Giao trong lúc say mèm, nay bị đối phương nói ra oang oang, khiến lão bủn rủn tứ chi, miệng lắp bắp:

- Sao người dám vu oan giá họa cho lão phu như vậy ?

Dáng điệu hoảng hốt, sợ hãi của lão làm bọn Nam Cung Giao cười ngất. Chàng không vận công biến đổi giọng nên Tề Thanh Hải đã nhận ra tiếng cười hào sảng, quen thuộc. Lão mừng rỡ hỏi:

- Phải Nam Cung công tử đấy không ?

Chàng lộ mặt nạ tửm tửm nói:

- Bọn tại hạ biết tháng này sanh ý của quý điểm ế ẩm nên đến quấy rầy !

Tề lão sững sốt:

- Sao lão phu nghe nói công tử đã rời Từ Châu sáng nay rồi mà ?

Nam Cung Giao gật đầu, vui vẻ nói:

- Tại hạ định làm vài vụ cướp nên đến mượn Tề lão ít đồ nghề !

o0o

Lần trước, Nam Cung Giao đột nhập Kim Điện Cung, để gửi thư, qua mặt bọn đệ tử tuần tra. Nhưng sau lần ấy, Kim Điện Cung Chủ đã cho dựng rào chắn rất kiên cố và phòng thủ chặt chẽ. Do vậy, lần này, chàng chỉ còn cách lên bằng đường vách núi hướng Bắc, cao đến mười lăm trượng, và dựng ngược !

Chính vì cho rằng khỉ vượn cũng khó mà trèo nên đoạn này chỉ có một chốt gác do ba tên kiếm thủ trấn giữ. Trời lạnh như cắt da, chúng ngồi co ro quanh bếp lửa trong tòa nhà gỗ, chẳng đại gì mà đi tuần để hứng ngọn gió bắc lạnh lùng !

Ngay đầu canh hai, Nam Cung Giao đã có mặt nơi chân vách đá, toàn thân hắc y đen kịt, đầu trùm kín bởi túi vải. Nam Cung Giao đã mượn dụng cụ đạo chích quý báu của Sơn Đông Thiết Hán, là hai cặp Hồ Trảo bằng thép luyện. Loại Hồ Trảo này quấn vào bàn tay, bàn chân, làm tăng cường công phu Bích Hồ của khách dạ hành.

Nam Cung Giao cắm phập những chiếc vuốt thép nhọn hoắt và cứng rắn vào vách núi, hoặc bấu lấy những mỏm đá lồi lõm, nhanh chóng trèo lên.

Bốn người phía dưới căng rộng một tấm lưới đánh cá bền chắc, hồi hộp chờ đợi giây phút Nam Cung Giao rơi xuống !

Nhưng vách đá này chẳng thấm thía gì so với vực thẳm Duyên Sơn, và Nam Cung Giao lại được trang bị tốt hơn nên đã vượt qua được sau nửa canh giờ. Chàng ở cách xa căn nhà gỗ nhỏ đến hàng chục trượng nên yên tâm tìm chỗ cột dây chèo.

Anh em họ Trịnh ở lại chân vách canh gác. Chỉ có Mộc Kính Thanh và Cẩn Nhục Đầu Đà theo dây chèo mà lên hợp lực với Nam Cung Giao.

Ba người chèo êm về phía sườn núi phía sau Kim Điện Cung. Ở đây, sợi dây chèo thứ hai được thả xuống, và sau khi Nam Cung Giao cùng họ Mộc xuống rồi, Cẩn Nhục Đầu Đà thu dây ẩn mình vào bụi rậm.

Nhân số Kim Điện Cung đông đến ba trăm, nay mỏ vàng đã cạn, chẳng lẽ để thủ hạ ngồi không mà ăn cho mau sạt nghiệp. Vì vậy, Tiền Phong Vân đã mua hết ngàn mẫu ruộng quanh chân núi Kim Sơn để trồng ngũ cốc. Còn trên bình đài sau cung và trong những hang hốc của mỏ vàng cũ, ông cho nuôi rất nhiều lợn gà.

Anh em Nam Cung Giao vượt qua dãy chuồng lợn dài dằng dặc và hôi hám, vượt qua khu bếp tiến vào hậu viện.

Đêm đông lạnh giá, ai cũng trùm mền ngủ say như chết, cả bọn tuần tra cũng ngáp ngáp dài, ngồi dựa vách mà gật như gà ! Họ có quyền ngủ vì làm gì có ma nào đột nhập vào được ?

Dãy phòng hậu viện ngăn cách với bếp và khu nhà ở của gia nhân, tỳ nữ bằng một vườn hoa um tùm, thơm ngát. Chắc là để dung hòa mùi hôi thối của phân gia súc, gia cầm, thỉnh thoảng theo gió bay lên !

Mặt trước của Kim Diện Cung rất uy nghi lộng lẫy nhưng mặt sau thì hơi khó ngửi. Lúc này mới là đầu canh ba, và trong phòng của Tiền Cung Chủ vẫn còn sáng đèn. Phòng của lão và mụ Đại Di Nương ở cách phòng bệnh vài căn.

Bà ta có nữ danh là Phan Thế Phụng, tuổi độ bốn mươi hai, nhan sắc thuộc hàng thượng thặng, tính tình trầm lặng, ít nói, ăn mặc giản dị, và rất siêng năng, cần mẫn trong việc chăm sóc Tiền phu nhân. Tuy Vân Mi hết lời tán dương, song Nam Cung Giao lại có cảm giác là lạ khi đối diện Phan Nương.

Chàng tò mò, rủ Kính Thanh lần đến ô cửa khép kín, nhìn qua khe.

Tiền Phong Vân và Phan Di Nương đang ngồi trên ghế trường kỷ, trước bàn trà nhỏ, nét mặt đầy vẻ nghiêm trọng.

Họ cách xa cửa sổ đến hai trượng, nhưng nhờ thính lực tinh tường, cộng với những cử động của đôi môi hai người ấy, nên Nam Cung Giao đã đoán ra được nội dung cuộc đối thoại, bởi họ nói không lớn !

Phan Nương nghiêm nghị, nói:

- Nay Giáo Chủ đã ra hạn chót là hết năm nay, sư huynh tính sao ?

Tiền Phong Vân thở dài:

- Ta đã dùng hết mọi cách khảo tra mà bà ấy vẫn không chịu khai ra chỗ cất giấu Long Đầu Ngọc Thực ! Có lẽ phải xin Giáo Chủ đích thân giá lâm dùng Nhiếp Tâm Đại Pháp mà hỏi thôi !

Phan Thế Phụng quắc mắt:

- Giáo Chủ tọa quan đến tận đầu xuân sang năm mới luyện xong lớp chót của Thiên Y Thần Công, đâu thể đến đây được ! Sao sư huynh không đem sinh mạng của Tiền Thanh Giám ra mà uy hiếp mụ ta ? Cứ cất dần từng mẩu thịt của con là mẹ phải khai thôi !

Tiền Phong Vân cười nhạt:

- Thế là sư muội chưa biết rõ bản chất cương liệt của Tất Liên Thành rồi ! Lão phu đã từng hăm dọa nhưng bà ấy bảo rằng: "Họ Tiền đông đúc, chẳng sợ tuyệt tự, muốn giết thì cứ giết !" Bà ấy căm thù ta đến mức sẵn sàng hi sinh con cái, quyết không để ta toại nguyện !

Phan Thế Phụng cười khẩy:

- Chứ không phải là sư huynh đã lỡ yêu thương mụ chó chết kia nên không nỡ hạ thủ ? Là nam nhân mà sao bụng dạ mềm như đàn bà vậy ?

Tiền Phong Vân khổ sở biện bạch:

- Làm gì có chuyện ấy ! Ngu huynh suốt đời chỉ yêu có mình sư muội mà thôi !

Rồi lão vươn tay kéo Thế Phụng vào lòng mà hôn hít, vuốt ve. Thủ đoạn của lão thật cao cường, lão luyện, chỉ loáng cái đã khéo léo lột được áo ngực và yếm đào của Thế Phụng. Phan Nương chống cự yếu ớt và rồi đầu hàng, để cho họ Tiên bồng mình lên giường !

Kính Thanh hổ thẹn trước cảnh tượng diễm tình kia, dấn vào sườn Nam Cung Giao, lôi chàng đi và hạ giọng trách:

- Đại ca định xem cho đến sáng hay sao ? Thật là xấu hổ !

Chàng kể tai gã cười hì hì:

- Người mới cần xem chứ đâu phải ta ! Mấy mụ vợ của ta còn hấp dẫn hơn bà già họ Phan kia nhiều !

Mộc Kính Thanh bẽn lễn tức tối rảo bước, chẳng biết nói sao !

oOo

Mãi đến giữa giờ Thìn sáng hôm sau, người hầu hạ Tiên phu nhân là Tam Di Nương Mai Thư Tiệp mới hồi tỉnh, và la làng khi thấy bệnh nhân biến mất.

Hung thủ đã để lại một tờ hoa tiên trên gối Tiên phu nhân, nội dung như sau:

“Tiên cung chủ nhĩ giám !

Bổn giáo đang cần ngàn lượng để khởi nghiệp, nên đã mời quý phu nhân đi chơi một chuyến. Đầu tháng ba sang năm, phiến tôn giá mang mười vạn lượng vàng ròng đến núi Thuần Sơn, phía Nam thành Thụ Dương để rước phu nhân về !

Giáo Chủ Cực Lạc Giáo bái bút !“

Tiên Phong Vân gằm vang như hổ dữ, ánh mắt đầy vẻ hoang mang, lo lắng hơn là bi ai ! Lão hết lời chửi mắng bọn thủ hạ là lũ ăn hại để kẻ địch vào cung bắt người dễ như trở bàn tay !

Yên Đài Song Sát cố khuyên giải nên họ Tiên tạm nguôi cơn thịnh nộ, cho triệu tập một cuộc họp những cao thủ chủ chốt !

Đại Sát Thân Công Hải trở tài phân tích thư pháp:

- Đây là nét bút của một nữ nhân tuổi độ lục tuần, tính tình cương nghị, nóng nảy và dữ dằn, quen thói chỉ huy !

Thân lão nhận xét không sai, vì lá thư này do vợ của Sơn Đông Tiết Hán viết giùm Nam Cung Giao. Bà ta dữ đến nỗi Tề Thanh Hải tuy giàu có vẫn không hề dám

nap thiếp, và lúc nào cũng phải lải nhải tán dương mẹ vợ già của mình là nữ nhân tuyệt diệu nhất thế gian ! Tề nương giỏi võ hơn chồng nên Tề lão đành chịu lép vế !

Nhị Sát Tiêu Xuân Oanh cau mày:

- Lạ thực ! Trong đám quần thoa của võ lâm, đâu còn ai đủ tài sức để khai tông lập giáo ?

Tiền Phong Vân gằn giọng:

- Không cần phải bàn nữa, phía Đông và Nam Từ Châu chẳng có tổ chức hay nhân vật nào đáng kể. Vậy là bọn hung thủ phải đi về hướng Tây ! Chuyết thê lâm bệnh tất phải được chở bằng xe ngựa, tốc độ lượng không nhanh ! Chúng ta cố rượt theo, may ra bắt kịp !

Thế là đoàn nhân mã của Kim Điện Cung rầm rộ phi nước đại về hướng Tây.

Do kiên trì không tiếc sức ngựa nên ba ngày hôm sau họ bắt kịp đoàn tăng lữ Thiếu Lâm Tự.

Các nhà sư vốn đầy lòng nhân nên đi chậm cho ngựa đỡ mệt. Họ khẳng định với Tiền Cung Chủ rằng chẳng có cỗ kiệu hay xe ngựa mui kín nào vượt qua cả !

Phe Kim Điện Cung lui thủi trở về, tổng cộng mất toi bảy ngày công sức. Nhưng khi về đến nhà, Tiền Phong Vân suýt nữa thì hóa điên vì nghe báo rằng Đại Di Nương Mai Thư Tiệp và toàn bộ số châu báu ngân phiếu trị giá đến bốn chục vạn lượng vàng đã biến mất !

Hung thủ đã tìm ra hầm ngầm trong phòng của lão. Lần này thì có manh mối, vì hai vị Hộ Cung Kiểm Sứ và đội trưởng Bạch Y Cận Vệ đã vắng mặt ! Vụ án này xảy ra ngay đêm hôm sau vụ bắt cóc Tiền Phu Nhân ! Nghĩa là Tiền Cung Chủ đã trúng kế Diệu Hồ Ly Sơn !

Đất đai, cửa hiệu ở các nơi còn nhiều, nhưng các nơi hầu như sạch sẽ, Tiền Phong Vân chỉ còn cách tuyên bố giải tán Kim Điện Cung.

Nhưng các môn nhân không tán thành, xin ở lại mà chẳng cần lãnh lương. Tiền Thanh Giám cũng cực lực phản đối, vì sợ sau này trở thành một vị Cung Chủ mà chỉ có vài gia đình và tỳ nữ !

Hôm sau, Tiền Phong Vân gom góp số vàng còn sót lại, dẫn ba mẹ vợ nhỏ ra đi. Lão ta gửi gắm cơ nghiệp lại cho Yên Đài Song Sát, bảo họ rằng mình lên kinh đô cầu cứu bằng hữu ! Sang xuân sẽ quay lại lo việc cho Tiền phu nhân !

Thực ra lão sẽ chẳng bao giờ trở về nữa, Giáo Chủ của lão sẽ không bao giờ tha cho cái tội để mất Tiền phu nhân và Mai Thư Tiệp, cùng số của cải để dựng nghiệp của Giáo Phái ! Vả lại nếu Mai Thư Tiệp khai ra, hoặc Tiền Phu Nhân hồi tỉnh, thì quan

quân sẽ kéo đến ngay ! Không hiểu vì lý do gì mà lão lại linh cảm rằng chính Nam Cung Giao là thủ phạm !

Chỉ có kẻ đã từng trèo lên từ đáy vực thẳm mới có thể vượt bức vách hướng Bắc của núi Kim Sơn ! Và chỉ có chàng ta mới thu phục được Đội Trưởng Cam Bố Cốc và hai vị Kiếm Sứ ! Và cũng chỉ có chàng rể quý ấy mới biết vị trí của hầm châu báu, vì Vân Mi cũng biết !

Yên Đài Song Sát và các môn nhân Kim Diện Cung bàng hoàng trước sự sụp đổ quá nhanh chóng của một cơ đồ hùng mạnh, giàu có nhất võ lâm !

Tiền Thanh Giám nhớ mẹ, rầu rĩ nói:

- Nhị vị lão gia ! Chúng ta phải đi Nam Kinh báo gấp tin này cho tỷ phu biết ! Chỉ có chàng ta mới cứu được gia mẫu mà thôi ! Vả lại gia phụ đã vét sạch, chúng ta lấy gì mà sống ?

Yên Đài Song Sát khen phải chuẩn bị lên đường. Nhưng tên môn nhân gác cổng đã hét lên:

- Thiếu gia và tiểu thư hồi cung !

Hai vợ chồng Nam Cung Gia ung dung bước vào trong sự ngỡ ngàng của Song Sát, vì theo sau họ là nhị vị Hộ Cung Kiếm Sứ và Đội Trưởng Bạch Y Cận Vệ !

Đại Sát choáng váng, ngẩn ngơ hỏi:

- Chính người đã làm việc này sao ?

Nam Cung Giao gật đầu, điềm đạm hỏi lại:

- Chẳng lẽ nhị vị không biết lão Cung Chủ kia là kẻ giả mạo ư ?

Đến trưa thì mọi việc sáng tỏ, và Tiền Thanh Giám vênh mặt vì trở thành Cung Chủ Kim Diện Cung.

Phu thê Nam Cung Giao rời Kim Sơn trở về trấn Kỳ Vân với đồng đạo và Tiền phu nhân !

Chiều mừng sáu tháng chạp, đoàn người về đến phủ Thượng Thư ở Nam Kinh !

Mai Thư Tiệp vừa nhìn thấy những hình cụ tra khảo trong đại lao đã nhũn cả người, khai ra hết.

Kẻ giả mạo Tiền Phong Vân tên Hà Viên, cùng bốn ả vợ nhỏ đều là đệ tử của Tù Hả Chân Nhân Mao Tùng Thanh ở vùng Thanh Đảo, Sơn Đông ! Họ Mao quen biết với sư phụ của Tiền Phong Vân là Nhật Chiếu Thần Tẩu, thấy họ Tiền có dung mạo giống đại đồ đệ của mình nên mới nghĩ đến chuyện thay mặt đổi đào.

Năm năm trước, Tiền Phong Vân đi áp tải quặng vàng thượng kinh, một mình ghé núi Nhật Chiếu thăm mộ ân sư, liền bị bắt và Hà Viên thế vào ! Lúc về đến Kim Diện

Cung, họ Hà không kềm được lòng ham muốn trước nhan sắc tuyệt trần của Tiên phu nhân nên đã giao hợp ngay, trước khi cầm chắc Long Đầu Ngọc Thực !

Tiên phu nhân phát hiện ngay sự khác biệt liền bị Hà Viên hạ thủ và khống chế bằng phép Thủy Châm Mê Hồn Pháp. Bà nhất định không khai ra nơi cất giấu bảo vật, nên mới còn sống đến ngày nay !

Mấy hôm sau, Nam Cung Giao cùng Sở Mai, Kính Thanh và anh em họ Trịnh lên đường đi Giang Tây. Những người khác đều ở lại Nam Kinh đón xuân, vì Cẩn Nhục Đầu Đà đã mời được bằng hữu là Vu Hồ Quốc Thủ đến chữa trị cho Tiên Phu nhân !

Chiều hai mươi lăm tháng chạp, bốn người về đến Cảnh Đức Trấn ! Người mở cửa là Lộc nhi. Cô bé hét toáng lên và ôm lấy đại ca !

Nam Cung Giao bồng em lên, sải bước vào trong, bốn người kia rụt rè theo sau.

Nam Cung Bột và Trinh Tâm đang ngồi uống trà, trò chuyện, còn Tử Phượng và Sở Nhu vì mới sanh nên không ra được !

Nam Cung Giao quì xuống ! Chưa kịp tỉnh an song thân thì đã thấy cha há hốc miệng mắt tròn tròn chỉ Sở Mai, mà nói lấp bắp:

- Giao nhi ! Chẳng lẽ ... người lại lôi cả con heo ... kia về ... làm dâu nhà này ?

Nam Cung Giao định gật đầu để đùa giỡn, nhưng sợ cha già lăn ra chết tại chỗ, nên đành thôi ! Chàng lắc đầu lia lịa:

- Không phải đâu ! Xin phụ thân cứ bình tâm ! Sở Mai chỉ là tỳ nữ mà thôi !

Sở Mai mau mắn quì xuống lạy, nói bằng tiếng An Nam:

- Tiểu tỳ bái kiến nhị vị lão nhân gia !

Ngôn ngữ quê hương khiến Trinh Tâm rùng mình vì xúc động, bà bước đến đỡ Sở Mai lên, và bảo Lộc nhi đưa ả bé vào hậu sảnh !

Nam Cung Bột cười ha hả:

- Té ra lần này Giao nhi không đưa thêm vợ về, lúc này người làm lão phu hết cả hồn !

Nam Cung Giao quì lạy và ba người kia cũng làm theo. Chàng thò tay ra phía sau, kéo Mộc Kính Thanh ngang với mình rồi vui vẻ nói:

- Bẩm song thân ! Đây là Lâm Bảo Thoa con dâu thứ năm của họ Nam Cung !

Nam Cung Bột ngơ ngác dụi mắt, đang định chửi mắng con trai thì nghe bà vợ thông thái của mình lên tiếng:

- Thoa nhi hãy tháo mặt nạ ra để lão thân xem thử ?

Mộc Kính Thanh nãy giờ chết điếng vì hổ thẹn và choáng váng trước đòn trời giáng của Nam Cung Giao, chẳng biết phải làm sao. Giờ nghe Trinh Tâm nhắc nhở, gã vội lộ mặt nạ, dập đầu run giọng:

- Túc nữ bá kiến lão gia và Nải Nương !

Trinh Tâm mỉm cười:

- Con tưởng Giao nhi ngu đến mức không nhận ra con là gái giả trai hay sao ? Nó đã nói cho ta nghe từ lâu rồi !

Trịnh Mãng nhăn nhó lẩm bẩm:

- Mình đúng là con lừa mới tin vào chuyện gã bị vỡ ngọc hành nên mông vú nở ra !

Cả nhà phá lên cười nắc nẻ, trong lúc Lâm Bảo Thoa thẹn đến nỗi úp mặt xuống đất, chẳng dám ngẩng lên ! Và nàng xém ngất xỉu khi nghe giọng trong trẻo, ngây thơ của cô bé Hà nhi:

- Đại ca ! Ngũ đại tẩu đây là đàn bà mà sao có ngọc hành còn tiểu muội thì không ?

Nam Cung Bột cười vui đến nỗi tuột khỏi ghế, lăn đùng xuống nền nhà !

Trinh Tâm ôm bụng bỏ chạy vào trong, úp mặt xuống gối mà cười cho thỏa thích.

oOo

Lâm Bảo Thoa trở lại làm nhi nữ, hết lòng bầu bạn với Tử Phượng và Sở Nhu. Nàng là người tinh ranh, lém lỉnh, khéo bông đùa nên nhà lúc nào cũng đầy ắp tiếng cười !

Nam Cung Bột rất hài lòng với cô con dâu thứ năm vì hợp tính nết. Hai ả bụng to kia hiền như bụt, cười cũng chẳng dám cười lớn, thật là chán ngắt !

Mấy hôm sau, Bảo Thoa có dịp ngồi riêng với Nam Cung Giao liền dò hỏi:

- Tướng công nhận ra thiếp cải trang từ lúc nào ?

Nam Cung Giao cười khà khà:

- Sau khi vỡ mông nàng lần đầu tiên là ta đã sinh nghi, để ý rình rập, và khám phá ra ngay !

Bảo Thoa vừa thẹn vừa tức giận, dấm liên hồi vào ngực trượng phu. Chàng liền kéo nàng vào lòng mà hôn hít mãi không thôi ! Bảo Thoa cố xô ra rồi nghiêm giọng:

- Tướng công ! Thiếp đã phát hiện cái bướu trên trán Sở Nhu là giả. Phải chăng ngay vị trí ấy có dấu vết gì cần phải che đậy ?

Nam Cung Giao chẳng hề ngạc nhiên nhưng ánh mắt nặng trĩu ưu tư:

- Không phải là dấu vết mà là con mắt thứ ba ! Sở Nhu đã cho ta và gia mẫu xem !
Bảo Thoa giật mình kinh hãi, lắp bắp nói:

- Té ra Sở Nhu chính là Thánh Nữ của Thiên Nhân Giáo đất Cách Nhĩ Mộc tỉnh Thanh Hải ! Hơn hai chục năm nay, họ ráo riết truy tìm một bé gái có ba con mắt, người được chọn làm Giáo Chủ đời sau của Thiên Nhân Giáo !

Nam Cung Giao gật đầu:

- Đúng vậy ! Mẹ của Sở Như đã mang con chạy trốn về Trung Nguyên, đến bờ sông Gia Lăng trên đất Tứ Xuyên thì lâm trọng bệnh và qua đời. May thay, Xảo Xảo Thư Sinh Sở Nam Vu đi ngang qua, đem đứa bé gái quái dị kia về nuôi dưỡng !

Bảo Thoa ứa lệ than:

- Thật tội nghiệp cho Sở thư ! Nếu ở lại Thanh Hải thì đến năm ba mươi tuổi cũng bị thiêu sống để tế thần !

Nam Cung Giao an ủi:

- Chỉ còn vài năm nữa là Sở Nhu qua tuổi tam thập, chẳng còn sợ ai truy bắt nữa !

Bảo Thoa chợt nhớ ra, ngập ngừng hỏi:

- Tướng công ! Nếu lần sau Sở thư sanh con gái và cũng có dị tướng như nàng thì sao ?

Nam Cung Giao phì cười:

- Dị tướng kia nào phải dễ có, trong mấy ngàn năm mới xuất hiện một lần. Đâu phải mẹ ba mắt là con cũng thế ?

Tuy nói cứng vậy nhưng trong lòng chàng cũng không tự tin lắm. Chàng không sợ Thiên Nhân Giáo mà chỉ sợ con gái mình sẽ ế chồng ! Trừ chàng ra, liệu trên đời còn có ai dám lấy một người vợ quái dị đến thế hay không ? Nếu mang bướu để che thì cũng chẳng khác hơn !

Hồi giữa tháng chạp, Sở Nhu đã hạ sanh một nam hài, hai mắt bình thường. Và trước đó nửa tháng, Tử Phượng cũng đã lâm bồn, cho ra một bé gái xinh đẹp khác khỉnh.

Sau Tết Nguyên Đán, Nam Cung Giao cùng mẫu thân nghiên cứu Trường Hồng Kiếm Kinh, bổ khuyết cho Lạc Điều Kiếm Pháp, nhưng cố không làm mất đặc tính riêng của nó !

Hai mẹ con bàn luận, cân nhắc, so sánh từng thế thức, tìm ra phương thức tối ưu. Mặt khác, Nam Cung Giao tìm hiểu Câu Trần Chân Kinh của Hồ Ly Song Tiên. Chọn ra tám chiêu lợi hại dạy cho bọn họ Trịnh, họ Sở và các đao thủ Thế Thiên Hội.

Sở Mai cũng tham gia vì chàng trai to béo họ Ngô. Nam Cung Giao đã giữ lời hứa, se duyên cho họ.

Nam Cung Giao định ở nhà cho đến cuối tháng hai để an ủi hai bà vợ vừa vượt biển, và gần gũi con thơ. Nhưng chỉ mới đầu tháng hai, thì dịch tốt đến trao thư hỏa tốc của Mã Thượng Thư.

Tin thứ nhất là việc Tổng Trấn Quân Vụ Tích Giang, tức Minh Chủ võ lâm Vương Trung Hưng, đã bị giết ngay trong đêm mừng sáu tháng giêng ! Hung thủ bịt kín mặt, kiếm thuật rất cao siêu, chỉ sau vài chiêu đã đâm thủng ngực Vương Tổng Trấn. Thịch khách phá vây thoát đi rất dễ dàng sau khi giết ba mươi mấy quân sĩ triều đình !

Tin thứ hai là việc Lưu Tổng Bộ Đầu đã phát hiện sào huyệt Tứ Hải Hội ở núi Võ Di Sơn, phía Bắc huyện Tam Bình, thuộc tỉnh Phúc Kiến !

Dãy Võ Di Sơn là danh thắng nổi tiếng Trung Hoa, gồm ba mươi sáu đỉnh núi có rất nhiều hang động. Tứ Hải Hội đã chiếm cứ ngọn Tùng Vân ở phía Đông. Ngọn núi này thấp, nhỏ nhưng hiểm trở có rừng rậm bao quanh nên ít người lui tới. Quan quân Phúc Kiến gần ba ngàn người, đã vây chặt núi Tùng Vân, tiêu diệt được hầu hết bọn thủ hạ Tứ Hải Hội, nhưng lại để sống gã Hội Chủ và hai lão già nữa. Cả ba kẻ ấy đều bịt khăn ngang mặt nên không thể xác định có phải là Ngọc Diện Thần Kiếm và Địa Thượng Song Lô hay không ?

Tổng cộng hơn năm trăm gã cường đạo Tứ Hải Hội đã chết. Chẳng một ai sống sót để khai báo, vì những tên bị thương hay bị bắt đều cắn vỡ thuốc độc trong miệng mà tự sát !

Trong số những tang vật thu được có cả sơ đồ và vị trí phòng ốc trong Hành Cung Nam Kinh, phủ Hình Bộ Thương Thư và doanh trại của Vương Tổng Trấn !

Như vậy, có thể suy ra rằng kẻ giết Vương Trung Hưng chính là Trương Sĩ Hạo, và gã còn định hành thích cả Thất Vương Gia lẫn Mã Thượng Thư. Do vậy, Mã Xuân Trác vô cùng lo ngại, yêu cầu chàng rể tài ba trở về Nam Kinh gấp !

Nam Cung Giao cấp tốc lên đường, chỉ đem theo Lâm Bảo Thoa và anh em họ Trịnh ! Chàng dùng Ngân Bài Đô Sát Viện, bắt các dịch trạm dọc đường thay ngựa tốt nên chỉ sau bốn hôm kiên trì đã đến Nam Kinh, vào chiều ngày mừng chín tháng hai.

Cố đô của nhà Minh giờ đây được canh gác cẩn mật, quân tuần tiểu qua lại nườm nượp trên đường phố. Bọn khách giang hồ qua cửa thành bị xét hỏi gắt gao, và phải gửi vũ khí lại mới được vào !

Đám công sai kiểm tra từng quán trọ, bắt ngay những kẻ không có thẻ dinh. Tối đến, mới đầu canh một là bốn cửa thành đã đóng chặt và chỉ mở ra lúc cuối canh năm !

Các cơ quan đầu não trong thành, nhất là Hành Cung và dinh Hình Bộ được phòng vệ nghiêm mật, không khí nặng trĩu âu lo.

Sự xuất hiện của Nam Cung Giao đã đem lại sinh khí cho nhà họ Mã. Chàng là chỗ dựa vững chắc, là dũng sĩ bất bại trước mọi khó khăn, với nụ cười luôn nở trên môi !

Lâm Bảo Thoa then thùng ra mắt các trưởng bối và hai người chị chung thuyền là Hoàn Cơ và Vân Mi. Khi biết nàng chính là Mộc Kính Thanh, mọi người phá lên cười ngặt !

Tiệc tẩy trần được dọn ngay, có cả Tiền Phu nhân tham dự. Bà đã hồi phục hoàn toàn, nhìn con rể bằng ánh mắt yêu thương ! Không có Nam Cung Giao thì bà sẽ phải chết âm thầm, hay sống lê lết trong cảnh bại liệt và đau đớn vì sự tra khảo của kẻ thù !

Sáng hôm sau, Nam Cung Giao theo nhạc phụ sang Hành Cung bái kiến Thất Vương Gia. Các đại thần cũng tề tựu đông đủ.

Chu Nghiêm cười ha hả:

- Thấy mặt Nam Cung hiền khanh là bốn Vương nhẹ cả người ! Hãy mau ngồi xuống rồi trình bày diệu kế của mình !

Nam Cung gao vui vẻ đáp:

- Thảo dân chỉ là kẻ võ biên thô lỗ, binh pháp không biết một chữ, làm gì có kế mưu gì ! Xin các vị đại nhân cứ dạy bảo, Giao này sẽ tận lực thi hành !

Các quan có vẻ hài lòng trước sự khiêm tốn của chàng ! Phạm Tổng Bình hắng giọng trình bày nội dung và qui mô của cuộc phòng thủ Nam Kinh. Rồi đến Tổng Bộ Đầu Lưu Cát báo cáo sơ tình hình trị an.

Thất Vương Phi thấy Nam Cung Giao mỉm cười, liền cau mày phán:

- Sao Nam Cung hiền khanh lại cười ?

Nam Cung Giao nhoẻn miệng cười tươi hơn, vòng tay nói:

- Khải bảm Vương Phi ! Thảo dân đang thử tính xem nếu sau một năm nữa mà thích khách vẫn chưa xuất hiện thì bá quan và sĩ tốt thành Nam Kinh sẽ xức mất mấy ngàn cân thịt và mỡ ? Không chừng chúng ta chỉ còn lại những bộ xương biết đi !

Mã Kim Khu phá lên cười hô hố:

- Không sao ! Không sao ! Phần lớn các quan Nam Kinh đều rất nặng cân, nếu ốm đi một chút cũng tốt thôi !

Thất Vương Gia tằm tằm hỏi:

- Khanh nói cũng có lý, nhưng đâu còn cách nào khác ? Hay là khanh đã có chủ ý hay hơn ?

Nam Cung Giao gật đầu đáp:

- Theo thiển ý của thảo dân, ngay ngày mai chúng ta sẽ khôi phục sự sinh hoạt trong thành như không hề có chuyện gì ! Rút hết cấm quân, công sai về, cho mặc thường phục, làm công việc trình sát là chính ! Bấy có mở thì ác thú mới dám vào !

Lưu Tổng Bộ Đầu bần khoản:

- Nhưng nếu không phòng vệ nghiêm mật thì hung thủ sẽ vào được thành, và với bản lĩnh cao siêu ấy, cấm quân làm sao ngăn nổi ? Vụ án Vương Tổng Trấn đã chứng minh điều này !

Các quan đều tán thành ý của họ Lưu !

Nam Cung Giao thản nhiên nhấp hớp trà rồi hỏi lại:

- Nếu Lưu đại nhân là hung thủ, khi vào trong thành Nam Kinh và phát hiện ra rằng có đến năm sáu vị Thất Vương Gia, hoặc Hình Bộ Thượng Thư ung dung đi lại thì liệu đại nhân có dám ra tay không ?

Thất Vương Phi tỏ ra thông minh hơn hết, sảng khoái vỗ đùi, dơ ngón cái khen liền:

- Hảo diệu kế ! Nam Cung hiền khanh quả có tài thần cơ diệu toán !

Chu Nghiêm và các quan giờ mới hiểu ra, hết lời tán dương Nam Cung Giao !

Lưu Cát đứng lên vòng tay vái:

- Cảm tạ công tử đã cất hộ gánh nặng trong lòng lão phu ! Nửa tháng nay, Lưu mỗ thức trắng vì lòng lo ngay ngáy !

o0o

Hôm sau, cáo thị dán đầy cửa thành và chợ búa, thông báo sự việc khôi phục giờ mở cửa thành như cũ, trấn an bách tính cứ yên chí làm ăn !

Quân tuần tra, hoặc xét hỏi ở cửa thành cũng biến mất. Nhưng thay vào đó mỗi quán trọ, tửu điểm, đồ trường, nhà thổ ... đều có thám tử túc trực.

Công việc này rất nhàn hạ nên ai cũng xung phong làm ! Hạnh phúc nhất là được trà trộn vào kỹ viện, vừa trợn việc công, vừa sướng thân còm mà không mất xu nào !

Người vô tâm thì không thấy, song kẻ hữu ý sẽ nhận ra quái sự, là trong thành giờ đây có đến sáu Thất Vương Gia, bốn Hình Bộ Thượng Thư, nghi vệ giống nhau, xuất hiện khắp nơi !

Lưu Tổng Bộ Đầu đã ngủ yên giấc để ban ngày điều động guồng máy trinh sát. Nhờ không phải lo lắng cho an nguy của Thất Vương Gia, nên họ Lưu đủ minh mẫn và sức lực để hành sự, cuối cùng đã có kết quả !

Tối mười sáu tháng hai, Lưu Cát đến phủ Hình Bộ, hồ hởi báo cáo:

- Bẩm đại nhân, các thám tử đã phát hiện có người đi vào tháp Đại Bảo Ân Tự, và không thấy trở ra ! Tuy mặt đối phương bị nón che, khó nhận dạng, nhưng dáng vóc thì rất giống Trương Sĩ Hạo. Ty chúc đã cho hơn trăm công sai vây chặt ngôi chùa ấy rồi !

Tháp Đại Báo Ân Tự là một trong những ngọn tháp đẹp nhất Trung Hoa, mới được xây dựng xong vào năm Tuyên Đức thứ sáu, đời vua Minh Tuyên Tông ! Tháp này cao độ mười trượng, gồm chín tầng, năm mặt đều có kính pha lê, treo một trăm hai mươi quả chuông đồng đủ loại. Trong tháp còn có tượng Phật Như Lai rất lớn.

Mã Thượng Thư mừng rỡ, ra lệnh cho Phạm Tổng Binh điều ngay ngàn quân đến chùa Đại Báo Ân.

Các cao thủ võ lâm như Nam Cung Giao, Bảo Thoa, Cẩn Nhục Đầu Đà, Hoàn Cơ, Cuồng Vũ Dao, anh em họ Trịnh và bảy lão già họ Mộc cũng đi theo quan Thượng Thư, quyết diệt trừ tai họa cho Nam Kinh.

Quan quân lạng lẽ xiết chặt vòng vây, ẩn mình dưới rặng cây. Cách tường chùa Đại Báo Ân năm sáu trượng, chờ lệnh mới hành động.

Nam Cung Giao và anh em họ Trịnh vào trước để do thám. Họ phải biết chắc đối phương là ai, để khởi làm trò cười cho thiên hạ. Ba người chia nhau vượt tường ở ba hướng Bắc, Tây, Đông vì hướng Nam là cổng Tam Quan, không có tầng xá.

Trăng mười sáu vằng vặc đàng Đông, soi rọi dáng vóc uy nghi, diễm lệ của tòa tháp, được những cánh cửa pha lê của chín tầng tháp phản chiếu, lấp loáng như dát bạc.

Trong chùa có đến hơn trăm tăng lữ, sư trụ trì là Thanh Hoa đại sư, theo phái Thiên Thai Tông, giống như Phổ Đà Tự vậy !

Phật Giáo Trung Hoa có tám tông phái chính, đều thuộc hệ Đại Thừa gồm: Tam Luận Tông, Thiên Thai Tông, Hoa Nghiêm Tông, Pháp Tướng Tông, Luật Tông, Tỳ Ni Tông, Mật Tông và Thiền Tông.

Thiên Thai Tông do hòa thượng Trí Khải đời Tùy lập ra. Cuối đời, ngài sống trên núi Thiên Thai - Chiết Giang, viết sách hoàn thiện học thuyết của mình. Do vậy ngài được gọi là: “Thiên Thai đại sư.”

Thiên Thai Tông dựa vào kinh Pháp Hoa nên còn tên là Pháp Hoa Tông, phát triển rất rộng rãi, được truyền bá sang cả những nước phía Đông như Nhật Bản, Triều Tiên.

Còn Thiên Tông xuất xứ từ ngài Bồ Đề Đạt Ma, tổ sư Thiếu Lâm Tự. Nghĩa là, chùa Đại Báo Ân chẳng dính dáng gì đến chùa Thiếu Lâm cả !

Ngọc Diện Thần Kiếm Trương Sĩ Hạo không biết gã Sư Diên Vô Dụng là Nam Cung Giao, vì cũng chẳng ngờ chàng đã khám phá ra vai trò Hội Chủ Tứ Hải Hội của mình, nên mới đến tá túc ở chùa Đại Báo Ân này !

Chính Nam Cung Giao đã nhắc nhở Lưu Tổng Bộ Đầu giám sát các chùa chiền trong thành Nam Kinh, nên đã phát hiện ra kẻ khả nghi !

Trống sang canh ba đã điểm mà tăng xá của phương trượng Thanh Hoa vẫn còn sáng đèn, trong khi các phòng khác đều tối tăm.

Nam Cung Giao lén đến cửa sổ phía sau, ghé mắt nhìn qua khe, nhận ra Trương Sĩ Hạo đang uống trà, đàm đạo với một lão hòa thượng râu bạc, pháp tướng trang nghiêm, có lẽ là Thanh Hoa đại sư.

Trịnh Tháo không tìm được gì nên lần đến với chàng. Nam Cung Giao hạ giọng dặn dò gã, và họ Trịnh ra ngoài, thông báo cho Mã Thượng Thư và Lưu Tổng Bộ Đầu biết.

Trịnh Tháo trở lại ngay, và lát sau, ngoài cổng chùa có tiếng người. Lưu Cát và mười gã công sai cầm đuốc đến gọi cửa rất lớn:

- Bồn chức là Lưu Cát, Tổng Bộ Đầu Nam Kinh có việc muốn bái kiến Phương Trượng !

Trong đêm thanh vắng, giọng của lão rõ mồn một, vọng vào đến tận phòng của Thanh Hoa đại sư.

Nam Cung Giao nhận ra Sĩ Hạo vẫn bình thản, lòng rất khâm phục. Thanh Hoa đại sư chắc không biết gì về lai lịch cũng như mục đích của Sĩ Hạo nên hiền hòa bảo gã:

- Trương sư điệt cứ ngồi lại đây dùng trà, lão nạp ra xem có việc gì ? Lưu thí chủ cũng là chỗ quen biết. Chắc sẽ bỏ qua việc người đến bồn tự mà không khai báo ! Gần đây, trong thành truy bắt đạo tặc nấn mới có những cuộc kiểm tra đột ngột thế này !

Sĩ Hạo mỉm cười:

- Sư thúc cứ bảo họ rằng có cháu của Đông Hải Thần Tăng đến làm khách vài hôm !

Thanh Hoa đại sư gật đầu, bước ra ngoài. Lúc này, cổng chùa đã được một tiểu tăng mở ra, và bọn Lưu Cát đã vào đến sân gạch phía trước bảo tháp. Lưu Cát vái thật sâu, nói với Thanh Hoa:

- Mong thần tăng lượng thứ cho ! Ty chúc vì công vụ nên phải mạo muội đến quấy nhiễu đất Phật ! Nghe nói quý tự có tiếp một vị khách lạ ?

Thanh Hoa đại sư thật thà đáp:

- A Di Đà Phật ! Quả đúng là có. Người khách ấy là sư đệ của lão nạp. Tên gọi Trương Sĩ Hạo, ở chùa Phổ Đà đến thăm. Y có lai lịch rất tốt vì là cháu ruột của Đông Hải Thần Tăng !

Lưu Cát vui vẻ nói:

- Nếu thế thì không sao ! Nhưng để cho đúng thủ tục, phiền thần tăng mời Trương thiếu hiệp ra cho ty chúc diện kiến. Từ lâu, ty chúc vẫn ngưỡng mộ uy danh của Ngọc Diện Thần Kiếm !

Thanh Hoa đại sư gật đầu, bảo gã tiểu tăng đứng sau lưng:

- Con mau vào phòng ta, mời Trương thí chủ ra đây !

Tiểu tăng rảo bước đi ngay. Nam Cung Giao và anh em họ Trịnh vì rình sau phòng Phương trượng, chứng kiến cảnh nhà sư trẻ bước vào.

Sĩ Hạo nghe nói mình được mời ra, cau mày hỏi:

- Toán công sai có đông không ?

Tiểu Tăng không hiểu ý, nhưng vẫn đáp:

- Bẩm thí chủ ! Chỉ độ mười người !

Trương Sĩ Hạo suy nghĩ một lúc, đứng lên đi ra. Hông gã lúng lẳng thanh trường kiếm thiết thân. Là kiếm sĩ thượng thừa. Họ Trương yêu kiếm đến nỗi đi ngủ cũng chẳng rời !

Lúc này, Nam Cung Giao mới nhận ra bàn tay tả của gã mang một bao da đen bóng, đầy đủ năm ngón. Song các ngón và cả bàn tay có vẻ dày, lớn hơn bình thường. Trịnh Tháo cũng thấy thế, thì thầm vào tai chàng:

- Công tử nên lưu ý ! Thuộc hạ cho rằng gã họ Trương kia đã thắp thêm những ngón tay thép vào chỗ bị cụt !

Nam Cung Giao gật đầu, kéo hai thủ hạ phi thân lên nóc tầng xá, chuyển sang sân trước, bám theo sau Trương Sĩ Hạo.

Họ Trương không hề hay biết, vẫn ung dung nện gót, chậm rãi tiến về phía sân gạch rộng rãi trước mặt tòa bảo tháp. Gã có dáng đi rất đẹp, độ dài mỗi bước chân đều như nhau chẳng hề sai lệch dù chỉ một ly !

Lúc Trương Sĩ Hạo còn cách hai trượng, Lưu Cát bỗng quát vang:

- Tiến vào !

Thế là từ ngoài, bọn công sai ùa qua cổng, nhảy qua tường, vây lấy con mồi. Và rồi ngoài kia hàng ngàn ngọn đuốc được đốt lên sáng rực, át cả ánh trăng.

Có hơn trăm quân sĩ cầm giáo và đuốc chạy vào, tạo thành vòng vây thứ hai. Thanh Hoa đại sư kinh hãi hỏi:

- Lưu thí thủ ! Thế này là thế nào ?

Lưu Cát cười nhạt:

- Trương Sĩ Hạo chính là Hội Chủ Tứ Hải Hội, trọng phạm số một đang bị triều đình truy nã ! Đại sư đừng đến gần gã mà mang họa !

Họ Trương ngửa cổ cười khanh khách:

- Các người lấy bằng cớ đâu mà dám vu oan giá họa cho ta ?

Lưu Cát cao giọng:

- Trong số tang vật tịch thu được ở Võ Di sơn, có đầy đủ y phục và bút tích của người ! Phưởng may Xảo Tú Châu ở Hàng Châu xác nhận đã may theo số quần áo đó cho người ! Còn bút tích thì chẳng sai với nét chữ của bài thơ mà người đã viết trên vách Hoàng Hạc Lâu !

Sĩ Hạo cau mày:

- Nhưng sao lão lại dám khẳng định ta có lưu một bài thơ trên lầu Hoàng Hạc ?

Lưu Cát cười khẩy:

- Tên chữ của người là Mạnh Đức, ý học theo thói gian hùng của Tào Tháo. Do vậy, dưới bài thơ ấy tự danh Trương Mạnh Đức ! Xui xẻo cho người là có người biết được bí mật này !

Trương Sĩ Hạo không ngờ mình chỉ sơ suất một chút mà sự nghiệp tan tành. Nhưng còn nước còn tát, gã sẽ thoát khỏi nơi này trước đã rồi sẽ tính sau. Gã còn trẻ, lo gì không dựng lại được cơ đồ ? Họ Trương lạnh lùng nói:

- Phế ngôn ! Ai bảo lão rằng tên chữ của ta là Mạnh Đức ?

Từ ngoài vọng vào tiếng thánh thót và trong trẻo:

- Ta nói đấy !

Vòng vây phía ấy dần ra, nhường chỗ cho một lão tướng giáp trụ oai phong và ba nàng hiệp nữ sắc nước hương trời ! Sĩ Hạo nhận ra một trong ba nữ nhân ấy, choáng váng thét lên:

- Lâm hiền muội !

Bảo Thoa cười nhạt:

- Ta đã nói thì chắc các hạ không thể chối được rồi !

Sĩ Hạo quắc mắt:

- Năm xưa, lệnh tôn đã hứa với ta rằng suốt đời sẽ bắt nàng mang bộ mặt xấu xí, cho đến lúc tìm được người chồng có bản lĩnh cao hơn ta ! Nay vì sao nàng lại dám vi phạm điều ước ấy ?

Bảo Thoa tủm tỉm hỏi lại:

- Thế bốn ngón tay của Trương các hạ là do bị kẻ nào chặt vậy ?

Sĩ Hạo hổ thẹn quát:

- Nói láo ! Ta không tin gã sư điên ấy là chồng của nàng !

Nhưng từ trong đám quân vây sau lưng gã có tiếng cười khanh khách, và rồi vang lên giọng ồm ồm:

- Sao lại không phải ! Bộ người tưởng rằng Sa Di Vô Dụng ta không lấy được vợ đẹp hay sao ? Chẳng những là Bảo Thoa mà cả hai ả tiên nữ kia nữa đấy !

Sĩ Hạo kinh hãi quay lại, thấy một chàng trai áo lam sậm, dáng vóc lớn như Vô Dụng, tay cầm thanh kiếm dài quá khổ !

Họ Trương đã ngờ ngợ hiểu ra, cay đắng nói:

- Phải chăng người là Nam Cung Giao, kẻ mới nổi tiếng mấy năm nay ?

Nam Cung Giao gật gù:

- Đúng thế ! Để người khỏi phải chối cãi mà thêm nhục chí trượng phu, ta bảo cho biết rằng chính Địa Thượng Song Lô đã vô tình tiết lộ lai lịch Tứ Hải Hội Chủ của người đấy !

Trương Sĩ Hạo giật run, song cố trấn tĩnh tìm cách bảo toàn sinh mạng. Gã tự nhủ rằng, với bàn tay tả bọc thép, may ra sẽ bắt ngờ đả bại và khống chế được Nam Cung Giao, dùng làm mộc thoát thân. Trong trận đấu năm ngoái, họ Trương biết rõ công lực đối phương kém xa mình, chỉ thắng nhờ bộ pháp ảo diệu. Sĩ Hạo ngạo nghễ nói:

- Chuyện Tứ Hải Hội ta chẳng chối làm gì, nhưng nếu người có dám cùng ta tái đấu hay không ? Ngày ấy, người dùng quỷ kế nên người mới chiếm được thượng phong, chứ thực ra bản lĩnh còn kém ta vài bậc !

Nam Cung Giao nghiêm giọng:

- Ta vốn luyện tiếu cho một kẻ tài hoa xuất chúng, nhưng người lại nhẫn tâm giết hại cả cột trụ của giang sơn là Tổng Trấn Quân Vụ Vương Trung Hưng. Vì vậy, đêm nay ta quyết lấy đầu của người đấy !

Nói xong, chàng rút kiếm, lướt đến tấn công ngay. Sau hơn tháng cùng mẫu thân hợp lực nghiên cứu Trường Hồng Kiếm Kinh, kiếm pháp của Nam Cung Giao đã tinh thực hơn trước bội phần.

Hai mẹ con đều thông minh hơn người, dung hòa cả hai pho Trường Hồng, Lạc Điều làm một, mỗi chiêu đều giữ nguyên hình thức, kiếm ý, song hoàn mỹ hơn trước.

Giờ đây, Nam Cung Giao thi triển chiêu Bách Điều Tranh Thanh trong Lạc Điều kiếm pháp, kiếm kinh rít gió tựa ngàn tiếng chim, và kiếm ảnh lấp loáng dưới ánh trăng, thập thò những móng cầu vòng sáng bạc.

Trương Sĩ Hạo cũng dồn toàn lực vào chiêu Bạch Liên Toàn Tiếu, y phục trắng muốt hòa với kiếm thành đóa sen nở rộng, đối đòn với đối thủ. Đà tiến của chiêu Ngự Kiếm này rất mãnh liệt, nếu Nam Cung Giao dùng Hư Ảnh Thần bộ mà né tránh, thì gã đã lướt xa, thoát khỏi chiêu thứ hai của chàng. Nhưng lần này, Nam Cung Giao ngang nhiên chống cự. Tiếng thép chạm nhau gay gắt, và Sĩ Hạo rú lên đau đớn vì chót mũi và gò má phải bị hót đứt ! Nếu không có bàn tay tả bọc thép che chắn tâm thất thì ngực gã cũng thủng rồi !

Sau chiêu đầu, họ Trương đã nhận ra công lực đối phương còn cao hơn mình, lòng vô cùng khiếp sợ. Nhưng dung mạo bị tàn phá, gã không còn thiết sống nữa, điên cuồng xông vào đối mạng. Gã yêu quý, say mê vẻ anh tuấn thần thánh của mình, nên giờ đây hoàn toàn sụp đổ.

Dũng khí của kẻ liều mạng thật đáng sợ, nhất là khi kẻ ấy là một kiếm thủ thượng thừa như Sĩ Hạo ! Gã bất cần thân thể, công nhiều hơn thủ, khí thế cực kỳ hung hãn và ác liệt.

Nhưng giờ đây, bản lĩnh Nam Cung Giao đã cao hơn đối phương đến vài bậc, cả về công lực lẫn kiếm thuật. Chàng ung dung giải phá những chiêu kiếm vũ bão của họ Trương, mỗi lần phản kích đều lưu lại vết thương trên người Sĩ Hạo.

Đối phương dùng bàn tay thép bảo vệ mặt cổ, ngực, bụng rất chắc chắn nên khó thọ trọng thương. Những thương tích ở cánh tay và đùi thường không đáng kể.

Nhưng vấn đề ở chỗ là máu chảy ra rất nhiều và mang theo sức lực. Sĩ Hạo tấn liên hơn trăm chiêu mà không chạm được đến kheo áo đối thủ, ngược lại còn bị trúng đến tám chiêu kiếm, lòng vô cùng chán nản ! Trong hoàn cảnh tuyệt vọng này, họ

Trương chẳng cam tâm chịu chết, bất ngờ bỏ cuộc, lao ngược về phía Lưu Cát và Thanh Hoa đại sư.

Trụ Trì chùa Đại Báo Ân đạo hạnh cao thâm, kinh kệ lâu thông, nhưng chỉ biết có vài đường quyền dưỡng sinh. Còn bản lãnh của Lưu Cát thì cũng khá, song không thể đỡ nổi chiêu kiếm quyết tử của họ Trương.

Lưu Tổng Bộ Đầu vội cử đao, hợp lực cùng bốn gã công sai đứng bên, xông ra chặn đường Sĩ Hạo, bảo vệ Thanh Hoa đại sư. Nếu để Sĩ Hạo kê kiếm vào cổ Thanh Hoa, bắt làm con tin thì nguy to !

Nhưng Lưu Cát lại quên rằng mình cũng là một con tin rất đáng giá ! Năm thanh đao vừa chạm vào luồng kiếm quang dày đặc quanh người họ Trương, lập tức bị gạt ra, và Sĩ Hạo xấn tới đưa tay tả khóa chặt lưỡi đao của Lưu Tổng Bộ Đầu, thọc mũi kiếm vào ngực lão.

Lưu Cát rụng rời chân tay trước diễn biến bất ngờ này, và mọi người cũng vậy. Nhưng chưa ai kịp hô hoán hay than trời thì Sĩ Hạo bỗng lão đảo, quỵ xuống vì trên lưng cắm sâu một thanh trường kiếm !

Gã nhanh, song Nam Cung Giao còn nhanh hơn. Chàng đã kịp thi triển thủ pháp Xuyên Vân Phi Kiếm trong Lạc Điều Kiếm Pháp, phóng kiếm vào lưng Sĩ Hạo, từ khoảng cách hơn hai trượng.

Với tu vi năm chục năm chân khí, thanh Lạc Điều Kiếm hóa thành mũi tên thép, và có tốc độ nhanh hơn trường tiễn rời dây cung !

Tiếng reo hò mừng rỡ của quan quân làm chấn động cả một góc trời, khiến lê thứ gần đây phải thức giấc !

Nam Cung Giao bước đến thu hồi vũ khí. Lưu Cát vòng tay vái dài:

- Ôn cứu mạng suốt đời Lưu mỗ chẳng dám quên !

Lão không biết rằng Sĩ Hạo chỉ muốn bắt sống mình ! Nam Cung Giao cũng không biết nên cười xòa:

- Chúng ta là người nhà cả, hà tất Lưu đại nhân lại phải nói những lời ân nghĩa.

Lâm Bảo Thoa với Sĩ Hạo là bạn thanh mai trúc mã, quen biết nhau từ thuở ấu thơ. Khi lớn lên, do cá tính khác nhau nên nàng đã từ chối lấy họ Trương. Bảo Thoa còn căm hận gã vì việc bắt nàng phải suốt đời hóa trang xấu xí. Nhưng nay, nàng đã tìm được hạnh phúc, lửa giận cũng nguôi đi. Thấy gã chết thảm, Bảo Thoa vì những kỷ niệm xưa mà rất thương tâm. Nàng đến quì bên xác Trương Sĩ Hạo khóc ròng.

Nam Cung Giao hiểu rõ tâm sự ái ân, để mặc nàng khóc cho thỏa, không hề ngăn cản. Mọi người cũng đứng yên, tôn trọng nỗi khổ đau của Bảo Thoa.

Lát sau, gã phổi bò Trịnh Mãng chịu hết nổi, hoặc nóng mũi giùm chủ nhân, liền nói oang oang:

- Xin phu nhân đừng khóc nữa, kéo người ngoài hiểu lầm rằng ngày xưa phu nhân và Trương Sĩ Hạo tình nghĩa mặn nồng, từng thề non hẹn biển !

Trịnh Tháo giáng thêm một đòn:

- Chắc là Lâm phu nhân đang nhớ đến kỷ niệm tắm trăng trên bờ biển !

Bảo Thoa thẹn chín người và nổi lôi đình, đứng phất lên, lao về phía anh em họ Trịnh. Hai gã đã khôn hồn co giò bỏ chạy và cười hô hố. Hoạt cảnh này đã khiến mọi người cười theo.

o0o

Ba hôm sau, một chiếc thuyền chở quan tài của Trương Sĩ Hạo về Chiết Giang. Thanh Hoa đại sư và hai chục tăng lữ chùa Đại Báo Ân đi theo phụ trách việc này !

Chiếu vương pháp triều Minh thì đầu của Sĩ Hạo phải được treo giữa chợ để làm gương. Nhưng vì nể mặt Phổ Đà Tự nên Thất Vương Gia đã cho họ Trương được toàn thân trở về cố thổ là đảo Chu Sơn.

Đồng thời, tấu chương cũng được gửi ngay về Bắc Kinh, báo cáo việc tiêu diệt hoàn toàn Tứ Hải Hội ! Trọng án văn kèm theo có cả lời chứng của Thanh Hoa đại sư và một số tăng lữ chùa Đại Báo Ân. Họ đã tận tai nghe Trương Sĩ Hạo thú nhận mình là Hội Chủ.

Mã Thượng Thư đã tính toán rất kỹ nên mới cho đưa xác Trương sĩ Hạo về đảo Chu Sơn bằng đường sông và biển. Thuyền tang xuôi dòng Trường Giang, ra đến Đông Hải, rẽ phải, dọc theo bờ biển để về Chu Sơn. Thời gian của hành trình này mất gần tháng.

Tại sao họ Mã lại làm như thế ? Vì lão lo cho rể quý của mình ! Mã Thượng Thư biết Nam Cung Giao phải thay mặt Thiếu Lâm Tự phò ước với Đông Hải Thần Tăng. Nếu lão sư già lợi hại kia biết Nam Cung Giao là nhà sư điên Vô Dụng, và đã giết Sĩ Hạo, thì chắc chắn lão sẽ chẳng nương tay !

Thuyền đang đi đường thủy, Thần Tăng đi đường bộ, chẳng thể gặp nhau được !

Nhưng người tính không bằng trời tính, ngay chiều hai mươi, Lưu Cát đến tìm Nam Cung Giao, rủ chàng sang nhà uống rượu. Trong bữa tiệc, vẻ gượng gạo của lão không qua được mắt Nam Cung Giao. Chàng cười hỏi:

- Phải chăng Lưu đại nhân có tâm sự khó nói ra ?

Lưu Cát rầu rĩ đáp:

- Đúng thế ! Lão phu mới được nghe bọn thám tử báo rằng đã tìm thấy dấu vết của Địa Thượng Song Lô, ở một quán trọ ngoài cửa Đông Thành. Họ đã rời nơi ấy hai ngày sau trận Đại Báo Ân Tự. Như vậy, chắc chắn Đông Hải Thần Tăng sẽ biết công tử là nhà sư Vô Dụng và đã giết Sĩ Hạo, vì con trai của lão chủ quán trọ ấy làm đầu bếp trong chùa, về kể lại cho Song Lô nghe không sót một chi tiết !

Nam Cung Giao hỏi lại:

- Chẳng hay Lưu đại nhân đã báo việc này cho gia nhạc phụ nghe chưa ?

Lưu Cát lắc đầu:

- Chưa ! Lão phu muốn công tử tự quyết định rằng có đi Thiếu Lâm Tự hay không ?

Nam Cung Giao mỉm cười:

- Đại nhân sợ tại hạ vì thể diện với bên vợ, liều mạng đi phó hội chứ gì ? Giao tôi chỉ thuận lương tâm mà hành động, ai chê cười cũng mặc ! Có điều lần này không đi không được ! Nhưng mong Lưu đại nhân giữ kín việc phát hiện Địa Thượng Song Lô, để mọi người khỏi lo lắng vô ích !

Lưu Cát cười khổ:

- Lão phu biết ngay công tử chẳng hề chùn bước ? Nhưng việc tử sinh xin hãy suy nghĩ cho kỹ !

Sự quan hoài, lo lắng của lão khiến Nam Cung Giao cảm động, buột miệng trấn an:

- Lưu lão ca cứ yên tâm, tiểu đệ đánh không lại thì bỏ chạy, nấp vào sau lưng các nhà sư Thiếu Lâm ! Chẳng lẽ họ lại để tiểu đệ chết ?

Lưu Cát gật đầu lia lịa và run giọng:

- Công tử đã lỡ gọi lão phu là anh sao không biến việc ấy thành sự thực ?

Nam Cung Giao vòng tay đáp:

- Nếu lão ca không chê thì tiểu đệ xin mạn phép với cao vậy !

Lưu Cát hoan hỉ phi thường, cười ha hả, sai gia nhân sắp nhang đèn ngoài vườn, cùng Nam Cung Giao kết nghĩa anh em. Lão gọi cả thê tử ra giới thiệu với chàng. Sau đó, hai người thù tạc đến tận lúc Mã Thượng Thư cho lính đi tìm !

Sau này, Nam Cung Giao mới hiểu hết tầm quan trọng của việc kết nghĩa đệ huynh với Lưu Cát. Giờ đây, chàng chỉ vì lòng yêu mến của đối phương, thuận duyên mà nhận lời chứ chẳng hề tính toán gì cả.

Tuy Lưu Tổng Bộ Đầu chỉ thuộc hàng quan lại Tam Phẩm, nhưng do chức trách, lão có quyền hạn rất lớn. Trong khi hành sự, Lưu Cát trực tiếp tra án, tùy ý đổi trắng thay đen, sau mới trình lên Bộ Hình ! Họ Lưu thu được rất nhiều tang vật quý giá, giữ làm của riêng mà thượng cấp không hề hay biết. Có nghĩa là lão rất giàu, dù bề ngoài thanh bạch ! Hai là, Lưu Cát quen biết, hoặc nắm gáy hầu hết những tay đao chích, đao tặc ở các phủ phía Nam Trường Giang. Chính bọn này là tai mắt và tay sai của Lưu Cát. Nhờ vậy, họ Lưu phá án rất nhanh chóng !

Về một phương diện nào đó, Lưu Cát cũng là thủ lĩnh của giới Hắc Đạo, dưới trướng có cả ngàn thủ hạ, chưa kể đến lực lượng công sai đông đảo và trung thành !

Trong tương lai, Lưu Cát đóng vai trò rất lớn trong cuộc đời Nam Cung Giao. Nhưng đó là chuyện về sau, giờ chúng ta quay lại phủ Thượng Thư họ Mã.

Nam Cung Giao vẫn thản nhiên cười nói, luyện võ qua loa, chủ yếu vui đùa với ba cô vợ đẹp. Cách sử sự này khiến mọi người rất an tâm, không xem trọng cuộc so tài với Đông Hải Thần Tăng, trên núi Thiếu Thất vào ngày rằm tháng ba tới.

Tối hai mươi bốn là tiệc tống hành, sáng hai mươi lăm thì Nam Cung Giao lên đường. Chàng chỉ đem theo có anh em họ Trịnh và từ chối sự tháp tùng của các mỹ nhân.

Gió xuân lồng lộng thổi bay vạt áo choàng của kẻ dẫn thân vào hiểm địa, không chắc sẽ trở về. Nhưng chẳng ai ngờ đến mà nhỏ giòng lệ biệt ly ! Phía trước Nam Cung Giao còn không ít kẻ thù lợi hại: Đông Hải, Long Giác, Hồ Bang, Tuy Hải Chân Nhân, và có thể là cả Thiên Nhân Giáo nữa !

- o O o -